

**H TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

**THỊ XÃ CL
TỈNH NGH A**

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 05 /2023/HS-ST

Ngày: 30/03/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CL, TỈNH NGH A

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Khánh

Các Hội thẩm nhân dân: +. Bà Nguyễn Thị Việt Nga

+ . Ông Hoàng Minh Chính

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thúy Lợi - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã CL, tỉnh Ngh A.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã CL, tỉnh Ngh A tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Thập – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 03 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã CL, tỉnh Ngh A xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2023/TLST-HS, ngày 13 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:16/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 03 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Đinh Trần M, sinh ngày 24 tháng 08 năm 1990. Tên gọi khác: Không

Danh chỉ bản số CL127 do Công an thị xã CL, tỉnh Ngh A lập ngày 14/11/2022

Nơi cư trú: Khối Trung Th, phường Nghi H, Thị xã CL, tỉnh Ngh A

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12.

Con ông: Đinh H , sinh năm 1956;

Con bà: Trần Thị L , sinh năm 1956;

Anh, chị, em ruột có 05 người, bị cáo là con thứ 05;

Vợ: Nguyễn Thị Th ;

Con: có 02 người con, lớn 03 tuổi, nhỏ 01 tuổi;

Tiền sự, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 23/6/2008 bị Công an thị xã Cửa Lò xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/10/2022 đến ngày 05/11/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt.

2. Võ Văn Kh , sinh ngày 07 tháng 12 năm 1995. Tên gọi khác: Không

Danh chỉ bản số CL126 do Công an thị xã CL, tỉnh Ngh A lập ngày 14/11/2022

Nơi cư trú: Khối Hải N , phường Nghi H, Thị xã CL, tỉnh Ngh A
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.
Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 9/12.
Con ông: Võ Thanh H , sinh năm 1970;
Con bà: Nguyễn Thị H , sinh năm 1970;
Anh, chị, em ruột có 02 người, bị cáo là con thứ 02;
Vợ, con: chưa có.
Tiền sự, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/10/2022 đến ngày 04/11/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị H , sinh năm 1970
Nơi cư trú: Khối Hải N , phường Nghi H, thị xã CL. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào 18 giờ 30 phút ngày 25/10/2022, tại khu vực trước nhà số 292, đường ven sông Lam, thuộc khối Hải N , phường Nghi H, thị xã CL, Đinh Trần M có hành vi bán 13,2 kg pháo nổ cho Võ Văn Kh với giá 8.500.000đ (*Tám triệu năm trăm nghìn đồng*), sau đó Kh đưa về nhà cất giấu mục đích để sử dụng vào dịp Tết Nguyên đán. Đến 19 giờ 40 phút ngày 26/10/2022, Kh dùng xe mô tô BKS 37S1- 075.92 chở số pháo trên ra khu vực nhà hoang gần nhà thuộc khối Hải N , phường Nghi H, thị xã CL để cất giấu thì bị tổ công tác Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Ngh A và Công an thị xã CL phát hiện, bắt quả tang.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai nhận về hành vi phạm tội như sau: Vào giữa tháng 8 năm 2022, Đinh Trần M mua của một người đàn ông không rõ lai lịch tên là Th hoặc Thanh (không nhớ rõ) 10 hộp pháo, loại 36 quả với giá 8.000.000đ (*Tám triệu đồng*) rồi đem về nhà cất giấu với mục đích sử dụng dịp Tết Nguyên đán. Đến khoảng 18 giờ 30 phút ngày 20/10/2022, M đi ăn tại khu vực gần Đoàn 40A thuộc phường Nghi Hòa, thị xã CL thì gặp Võ Văn Kh . Do thiếu tiền sinh hoạt nên M nói với Khánh có nhu cầu mua pháo thì liên hệ tài khoản Facebook của M tên “Mạnh Đ ”. Ngày 23/10/2022, Kh gọi điện, nhắn tin Messenger qua Facebook cho M để hỏi mua 10 hộp pháo, loại 36 quả, M đồng ý bán với giá là 8.500.000đ (*Tám triệu năm trăm nghìn đồng*) và hẹn tối ngày 25/10/2022 giao dịch trước nhà số 292, đường ven sông Lam, thuộc khối Hải N , phường Nghi H, thị xã CL.

Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 25/10/2022, Đinh Trần M lấy một thùng cát-tông đựng 10 hộp pháo đi taxi đến điểm hẹn. Tại đây, Kh đưa cho M 6.500.000đ (*Sáu triệu năm trăm nghìn đồng*), do không đủ tiền nên Kh hẹn sẽ

chuyển khoản số tiền còn lại là 2.000.000đ (Hai triệu đồng) và lấy thùng cát-tông trên. Sau đó, Kh đưa số pháo trên đi về nhà cất giấu, nhằm mục đích để sử dụng vào dịp Tết Nguyên đán. Đến 19 giờ 13 phút cùng ngày 26/10/2022, Kh dùng tài khoản ngân hàng Viettinbank số 106876071566 của mình chuyển khoản 2.000.000đ (Hai triệu đồng) vào tài khoản ngân hàng Viettinbank số 100874602337 của M .

Đến 19 giờ 40 phút ngày 26/10/2022, do sợ người thân trong gia đình phát hiện việc tàng trữ pháo trong nhà, Kh sử dụng xe mô tô Honda Blade, màu đen đỏ, biển số 37S1-075.92 chở số pháo trên từ nhà đi ra khu vực nhà hoang gần nhà Kh thuộc khối Hải N , phường Nghi H, thị xã CL để cất giấu thì bị tổ công tác Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Ngh A và Công an thị xã CL phát hiện, bắt quả tang. Ngày 27/10/2022. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã CL ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Đinh Trần M về hành vi “Buôn bán hàng cấm”.

Ngày 26/10/2022, Cơ quan CSĐT Công an thị xã CL thành lập hội đồng mở niêm phong và xác định khối lượng, sau khi loại bỏ bao bì khối lượng pháo thu giữ của Võ Văn Kh là 13,2 kg (Mười ba phẩy hai kilogam), hội đồng đã lấy 02 hộp có dòng chữ C0834 ký hiệu M1, 01 hộp có dòng chữ C0833 ký hiệu M2 làm mẫu vật gửi giám định và niêm phong lại theo quy định. Tại kết luận số 291/KL-KTHS (Đ2-MT) ngày 02/11/2022 của Phòng KTHS Công an tỉnh Ngh A kết luận: Các mẫu vật (ký hiệu M1, M2) thu giữ của Võ Văn Khánh gửi giám định đều là pháo, đều thuộc loại pháo nổ.

Vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ:

- 07 khối hình hộp chữ nhật đều có kích thước (15x15x12)cm, bên ngoài mỗi khối bọc bằng vỏ giấy có nhiều màu sắc, in họa tiết và chữ nước ngoài thu giữ của Võ Văn Kh , được bỏ vào bì xác rắn màu trắng dán kín, niêm phong theo quy định, có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong.

- (01 (một) điện thoại di động Iphone 13 ProMax, màu vàng, đã qua sử dụng, có số Imei 1 là 358216487279754, số Imei 2 là 358216487466377 thu giữ, mang tên Võ Văn Kh .

- 01 (một) điện thoại di động Iphone 7 Plus, màu vàng, đã qua sử dụng, có số Imei là 3565670811727917 thu giữ của Đinh Trần Mạnh.

- 01 xe mô tô Honda Blade, màu đen đỏ, biển số 37S1-075.92, số khung: RLHJA3649GY068967, số máy: JA36E0542194, thu giữ của Võ Văn Kh .

Tại bản cáo trạng số 06/CT-VKS-CL ngày 30/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã CL, tỉnh Ngh A đã truy tố bị cáo Đinh Trần M về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Võ Văn Khánh về tội “Tàng trữ hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã CL giữ quyền công tố và luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đinh Trần M 12 tháng tù đến 18 tháng tù.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt Võ Văn Kh từ 06 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo; thời gian thử thách từ 12 tháng đến 24 tháng.

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số pháo thu giữ còn lại sau khi giám định; Tịch thu sung công 01 điện thoại Iphone 13 Pro Max, màu vàng, đã qua sử dụng, có số Imei 1 là 358216487279754, số Imei 2 là 358216487466377 thu giữ của mang tên Võ Văn Khánh và 01 (một) điện thoại di động Iphone 7 Plus, màu vàng, đã qua sử dụng, có số Imei là 3565670811727917 thu giữ của Đinh Trần Mạnh dùng để liên lạc mua bán pháp với nhau. Trả lại 01 xe mô tô Honda Blade, màu đen đỏ, biển số 37S1-075.92, số khung: RLHJA3649GY068967, số máy: JA36E0542194 cho chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị H . Tịch thu, sung công số tiền thu lợi bất chính 8.500.000 đồng từ bị cáo Đinh Trần M.

Tại phiên tòa các bị cáo đều nhận tội, đồng ý với cáo trạng, đề xuất của đại diện Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thống nhất với đề nghị của Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp và được Hội đồng xét xử sử dụng làm chứng cứ để giải quyết vụ án.

[2] Về nội dung: Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án nên đã có đủ cơ sở để kết luận: Vào 18 giờ 30 phút ngày 25/10/2022, tại khu vực trước nhà số 292, đường ven sông Lam, thuộc khối Hải Nam, phường Nghi H, thị xã CL, tổ công tác Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Ngh A và Công an thị xã CL bắt quả tang Đinh Trần M có hành vi bán 13,2 kg pháo nổ

cho Võ Văn Kh với giá 8.500.000đ (*Tám triệu năm trăm nghìn đồng*), sau đó Kh đưa về nhà cất giấu mục đích để sử dụng vào dịp Tết Nguyên đán. Đến 19 giờ 40 phút ngày 26/10/2022, Kh dùng xe mô tô BKS 37S1- 075.92 chở số pháo trên ra khu vực nhà hoang gần nhà thuộc khối Hải N , phường Nghi H, thị xã CL để cất giấu thì bị phát hiện, bắt giữ.

Hành vi buôn bán trái phép pháo nổ là loại hàng hóa nhà nước cấm lưu hành, cấm sử dụng của bị cáo Đinh Trần M đã đủ yếu tố cấu thành tội "Buôn bán hàng cấm" theo quy định tại Điều 190 Bộ luật hình sự. Hành vi tàng trữ trái phép pháo nổ là loại hàng hóa nhà nước cấm lưu hành, cấm sử dụng của bị cáo Võ Văn Khánh đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ hàng cấm" theo quy định tại Điều 191 Bộ luật hình sự. Do khối lượng pháo nổ bị cáo Mạnh buôn bán, bị cáo Khánh tàng trữ là 13,2kg nên Viện kiểm sát nhân dân thị xã CL truy tố bị cáo Đinh Trần M về tội "Buôn bán hàng cấm" theo điểm c khoản 1 Điều 190 BLHS và bị cáo Võ Văn Kh về tội "Tàng trữ hàng cấm" theo điểm c khoản 1 Điều 191 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất vụ án: Vụ án có tính chất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý kinh tế trong việc sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán hàng cấm, làm mất trật tự trị an tại địa phương, tiềm ẩn nguy cơ cháy nổ, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, đối với các bị cáo phải xét xử nghiêm mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo:

- Đối với bị cáo Đinh Trần M: Là người giữ vai trò chính trong vụ án. Tại thời điểm phạm tội bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào và có 02 tình tiết giảm nhẹ là trong quá trình điều tra, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo thể hiện ở việc đã nộp lại số tiền 8.500.000 đồng; ông nội và ông ngoại là người có công với cách mạng, các tình tiết giảm nhẹ này qui định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, nhân thân bị cáo xấu đã từng bị Công an thị xã Cửa Lò xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích nhưng không lấy đó làm bài học để tự dưỡng bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với tính chất và mức độ nghiêm trọng hơn nhằm thu lợi bất chính. Trong tết nguyên đán vừa qua, trên địa bàn thị xã, tình trạng đốt pháo nổ vẫn còn tiếp diễn, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, nguyên nhân một phần xuất phát từ tình trạng buôn bán pháo nổ trái phép. Để nâng cao hiệu quả công tác phòng chống tội phạm nói chung, phòng chống tình trạng buôn bán hàng cấm (pháo nổ) trên địa bàn thị xã trong thời gian tới cần xử phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Mức hình phạt từ 12 tháng tù đến 18 tháng tù mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp, cần chấp nhận.

- Đối với bị cáo Võ Văn Kh : Tại thời điểm phạm tội bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào và có 03 tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, có bác ruột Võ Thanh H là liệt sĩ được cấp bằng tổ quốc ghi công, bà ngoại Nguyễn Thị Nh có công với cách mạng được Chủ tịch UBND tỉnh tặng bằng khen, các tình tiết này quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đánh giá toàn diện vụ án, căn cứ vào nguyên tắc xử lý người phạm tội quy định tại điểm d khoản 1 Điều 3 Bộ luật hình sự và mục đích của hình phạt; bị cáo không có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt, có địa chỉ nơi cư trú rõ ràng nên chưa cần thiết phải cách ly ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cũng để răn đe và giáo dục thành công dân có ích cho xã hội. Mức hình phạt từ 06 tháng tù đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 24 tháng mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp, cần chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo nghề nghiệp chính là lao động tự do, thu nhập không ổn định, hiện tại đang thất nghiệp, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có tài sản gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Số vật chứng gồm 07 khối hình hộp chữ nhật đều có kích thước (15x15x12)cm, bên ngoài mỗi khối bọc bằng vỏ giấy có nhiều màu sắc, in họa tiết và chữ nước ngoài thu giữ của Võ Văn Khánh, được bỏ vào bì xác rắn màu trắng dán kín, niêm phong theo phiếu nhập kho vật chứng ngày 05/11/2023 của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thị xã CL không có giá trị sử dụng, căn cứ Điều 7 Nghị Định 137/2020/NĐ-CP cần tịch thu, giao cho Công an thị xã CL tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động Iphone 13 ProMax, màu vàng, đã qua sử dụng, có số Imei 1 là 358216487279754, số Imei 2 là 358216487466377 thu giữ của mang tên Võ Văn Kh và 01 (một) điện thoại di động Iphone 7 Plus, màu vàng, đã qua sử dụng, có số Imei là 3565670811727917 thu giữ của Đinh Trần M – là phương tiện dùng để liên lạc mua bán pháo nổ trái phép, cần tịch thu, sung quỹ nhà nước.

Đối với 01 xe mô tô Honda Blade, màu đen đỏ, biển số 37S1-075.92, số khung: RLHJA3649GY068967, số máy: JA36E0542194 thuộc sở hữu là bà Nguyễn Thị Hoài, khi bị cáo Khánh sử dụng vào việc phạm tội, bà Hoài không biết nên cần trả lại cho bà Nguyễn Thị H .

Đối với số tiền thu lợi bất chính 8.500.000 đồng từ bị cáo Đinh Trần M, cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[7] Theo lời khai của bị cáo Đinh Trần M, bị cáo mua pháo của một người đàn ông tên Thanh hoặc Thành, cơ quan CSĐT Công an thị xã CL đã tiến

hành xác minh nhưng không rõ họ tên, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý là đúng quy định.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đinh Trần M; điểm c khoản 1 Điều 191, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Võ Văn Kh, Điều 106, 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Điều 7 Nghị Định 137/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ.

2. Xử phạt:

- Bị cáo Đinh Trần M 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù về tội “Buôn bán hàng cấm”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/10/2022 đến ngày 05/11/2022.

- Bị cáo Võ Văn Kh 06 (Sáu) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách 01 (Một) năm về tội “Tàng trữ hàng cấm”; thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (30/03/2023).

Giao bị cáo Võ Văn Kh cho UBND phường Nghi H, thị xã CL, tỉnh Ngh A giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

3. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu, giao cho Công an thị xã CL tiêu hủy 07 khối hình hộp chữ nhật đều có kích thước (15x15x12)cm, bên ngoài mỗi khối bọc bằng vỏ giấy có nhiều màu sắc, in họa tiết và chữ nước ngoài thu giữ của Võ Văn Khánh, được bỏ vào bì xác rắn màu trắng dán kín, niêm phong theo phiếu nhập kho vật chứng ngày 05/11/2023 của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thị xã CL.

- Tịch thu, sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone 13 ProMax màu vàng, đã qua sử dụng, có số Imei 1 là 358216487279754, số Imei 2 là

358216487466377 thu giữ của mang tên Võ Văn Kh và 01 (một) điện thoại di động Iphone 7 Plus, màu vàng, đã qua sử dụng, có số Imei là 3565670811727917 thu giữ của Đinh Trần M .

- Trả lại cho bà Nguyễn Thị H 01 xe mô tô Honda Blade, màu đen đỏ, biển số 37S1-075.92, số khung: RLHJA3649GY068967, số máy: JA36E0542194

(Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/01/2023).

- Tịch thu, sung quỹ nhà nước số tiền thu lợi bất chính 8.500.000đ (Tám triệu năm trăm nghìn đồng) từ bị cáo Đinh Trần M theo biên lai thu tiền số 0000767 ngày 14/02/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã CL, tỉnh Ngh A.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Đinh Trần M, Võ Văn Kh mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- Bị cáo, NCQLNVLQ
- VKSND TX CL;
- Cơ quan CSĐT CATX CL;
- Chi cục THA dân sự TX CL;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Ngh A;
- L- u hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Văn Khánh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Khánh

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trần Văn Khánh

, đây là số tiền thu lợi bất chính nên cần

do người bị hại đã nhận lại tài sản, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền đã nhận khi cầm cố xe nên cần trả lại cho bị cáo sau khi đã khấu trừ án phí bị cáo phải nộp.

- Đối với số tiền 452.000 đồng (Bốn trăm năm mươi hai nghìn đồng) do Nguyễn Văn Sơn tự nguyện giao nộp do người bị hại đã nhận lại tài sản, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền đã nhận khi cầm cố xe nên cần trả lại cho bị cáo sau khi đã khấu trừ án phí bị cáo phải nộp.

Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì thư màu nâu của công an huyện Đô Lương được niêm phong theo đúng quy định. Phía trước phong bì có chữ: Vật chứng còn lại (Vỏ giấy, phong bì niêm phong ban đầu) thu giữ của Nguyễn Đức Tường và 01 phong bì thư màu nâu của công an huyện Đô Lương được niêm phong theo đúng quy định. Phía trước phong bì có chữ: Tang vật thu giữ của Nguyễn Hoàng Mạnh, chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/10/2018.

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN ĐÔ LƯƠNG **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
TỈNH NGH A

Bản án số: /2018/HSST

Ngày: 30/7/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG, TỈNH NGH A

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Khánh

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Nguyễn Văn Đương

2. Ông: Hoàng Văn Hào

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hường – Thư Ký Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Ngh A.

- Kiểm sát viên tham gia phiên tòa: Ông Bùi Nguyên Nam – Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Ngh A

Ngày 30 tháng 7 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Ngh A mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 44/2018/TLST ngày 02/7/2018 đối với các bị cáo:

1. Đặng Văn Hòa, sinh ngày 12/12/1983

Nơi cư trú: Xóm 04, xã Mỹ Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Ngh A

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không

Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do

Con ông: Đặng Văn Bình, sinh năm 1933

Con bà: Đặng Thị Truyền, sinh năm 1933

Anh chị em ruột: 07 người, bị cáo là con thứ 03 trong gia đình

Vợ: Lư Thị Hiền, sinh năm 1986

Con: 02 con, lớn 06 tuổi, nhỏ 02 tuổi

Tiền án, tiền sự: không

Nhân thân: Ngày 26/6/2015 bị TAND huyện Đô Lương, tỉnh Ngh A xử phạt 04 tháng tù, cho hưởng án treo, thử thách 12 tháng về tội “Đánh bạc”

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/3/2018 đến 02/4/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt tại phiên tòa

2. Đặng Bá Thắng, sinh ngày 10/7/1986

Nơi cư trú: Xóm 03, xã Mỹ Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Ngh A

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: không

Trình độ học vấn: 09/12. Nghề nghiệp: Thợ xây

Con ông: Đặng Bá Khánh (Đã chết)

Con bà: Đặng Thị Hồng, sinh năm 1957

Anh chị em ruột: 05 người, bị cáo là con thứ 04 trong gia đình

Vợ: Nguyễn Thị Ngoạn

Con: 02 con, lớn 03 tuổi, nhỏ 01 tuổi.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 29/01/2016 bị TAND huyện Đô Lương xử phạt 04 tháng tù, cho hưởng án treo, thử thách 12 tháng về tội “Đánh bạc”

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/3/2018 đến 02/4/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

3. Lê Thế Kỳ, sinh ngày 20/11/1983

Nơi cư trú: Xóm 02, xã Mỹ Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Ngh A

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không

Trình độ học vấn: 12/12. Nghề nghiệp: Lái xe

Con ông: Lê Thế Thời, sinh năm 1960

Con bà: Đặng Thị Nam, sinh năm 1963

Anh chị em ruột: 03 người, bị cáo là con thứ 01 trong gia đình

Vợ: Nguyễn Thị Tuyết

Con: 01 con 02 tuổi

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/3/2018 đến 02/4/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

4. Đặng Văn Chiến, sinh ngày 10/6/1989

Nơi cư trú: Xóm 05, xã Mỹ Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Ngh A

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo; không

Trình độ học vấn: 12/12. Nghề nghiệp: Thợ hàn

Con ông: Đặng Văn Lạc, sinh năm 1962

Con bà: Nguyễn Thị Xuân, sinh năm 1954

Anh chị em ruột: 05 người, bị cáo là con thứ 05 trong gia đình

Vợ, con: Chưa có

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/3/2018 đến 02/4/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

5. Đặng Văn Tuấn, sinh ngày 02/02/1990

Nơi cư trú: Xóm 07, xã Mỹ Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Ngh A

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo; không

Trình độ học vấn: 09/12. Nghề nghiệp: Lái xe

Con ông: Đặng Văn Châu, sinh năm 1968

Con bà: Đặng Thị Sáu, sinh năm 1971

Anh chị em ruột: 03 người, bị cáo là con thứ 01 trong gia đình

Vợ: Nguyễn Thị Huyền

Con: Có 01 con 04 tuổi.

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/3/2018 đến 02/4/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

6. Đặng Bá Hà, sinh ngày 15/10/1973

Nơi cư trú: Xóm 04, xã Mỹ Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Ngh A

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo; không

Trình độ học vấn: 04/12. Nghề nghiệp: Thợ xây

Con ông: Đặng Bá Hội, sinh năm 1950

Con bà: Lê Thị Mỹ, sinh năm 1952

Con bà: Đặng Thị Niên, sinh năm 1947

Anh chị em ruột: 05 người, bị cáo là con thứ 01 trong gia đình

Vợ: Đặng Thị Hiền, sinh năm 1975

Con: 03 con, lớn 21 tuổi, nhỏ 08 tuổi

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/3/2018 đến 02/4/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

7. Nguyễn Tất Thảo, sinh ngày 06/5/1989

Nơi cư trú: Xóm 04, xã Mỹ Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Ngh A

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo; không

Trình độ học vấn: 12/12. Nghề nghiệp: Lái xe

Con ông: Nguyễn Tất Diệu, sinh năm 1959

Con bà: Nguyễn Thị Nhung, sinh năm 1959

Anh chị em ruột: 06 người, bị cáo là con thứ 04 trong gia đình

Vợ: Đặng Thị Đào, sinh năm 1991

Con: 03 con, lớn nhất 06 tuổi, nhỏ nhất 01 tuổi

Tiền án: Không

Tiền sự: Ngày 23/01/2018 bị Công an huyện Hưng Nguyên, tỉnh Ngh A xử lý hành chính phạt tiền về hành vi đánh bạc.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/3/2018 đến 02/4/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

***. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Anh: Đặng Bá An, sinh ngày 10/05/1989

Nơi cư trú: Xóm 03, xã Mỹ Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Ngh A

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 27/3/2018 tại quán cà phê của gia đình Đặng Bá Hòa ở xóm 04, xã Mỹ Sơn, huyện Đô Lương. Tổ tuần tra công an tỉnh Ngh A đã bắt quả tang các bị các Đặng Văn Chiến, Đặng Bá Thắng, Đặng Văn Tuấn, Đặng Bá Hà, Lê Thế Kỳ đang có hành vi đánh bạc và thu giữ 36 quân bài Tulokhor và 17.350.000 đồng.

Các bị cáo khai nhận, vào khoảng 20 giờ ngày 27/3/2018 Lê Thế Kỳ, Đặng Văn Chiến đến quán cà phê của Đặng Văn Hòa uống nước. Quá trình uống nước Đặng Văn Hòa lấy 36 quân bài Tulokhor từ A đến 9 ra rủ và được Kỳ, Chiến đồng ý đánh bài 03 cây ăn tiền với mức đặt mỗi ván là 50.000 đồng. Trước khi đánh Hòa có 3.200.000 đồng, Kỳ có 2.600.000 đồng; Chiến có 2.000.000 đồng. Khi đang đánh bạc do có khách đến uống cà phê nên dù đang thua 200.000 đồng, Hòa nghỉ không chơi nữa để phục vụ khách. Lúc này Nguyễn Tất Thảo đến uống cà phê sẵn có 50.000 đồng trong túi Thảo vào tiếp tục thay Hòa đánh bạc với Kỳ và Chiến. Khi Kỳ, Chiến, Thảo đánh được vài ván thì có Đặng Bá An dùng 100.000 đồng cùng tham gia đánh. Đánh được một lúc thì Thảo, An thua hết tiền nên đứng dậy, trước khi về An lấy giữa chiếu bạc 100.000 đồng cầm về. Số tiền các bị cáo Hòa, Kỳ, Chiến, Thảo và Đặng Bá An sử dụng dùng để đánh bạc lúc An và Thảo nghỉ là 4.950.000 đồng. Sau khi Thảo và An nghỉ thì bị cáo Đặng Bá Tuấn, Đặng Bá Thắng, Đặng Bá Hà cùng vào tham gia đánh bạc. Lúc này các đối tượng tăng mức đặt cược mỗi ván lên 100.000 đồng. Trong quá trình đánh Kỳ, Chiến thua hết tiền nên đã vay của Hòa mỗi người 1.000.000 đồng để tiếp tục đánh bạc cho đến khi bị tổ tuần tra Công an tỉnh Ngh A bắt quả tang vào lúc 22 giờ 30 phút cùng ngày.

Quá trình điều tra xác định số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc cụ thể như sau:

- Giai đoạn thứ nhất: Đặng Văn Hòa 3.200.000 đồng; Lê Thế Kỳ: 2.600.000 đồng; Đặng Văn Chiến: 2.000.000 đồng. Tổng số tiền Đặng Văn

Hòa, Lê Thế Kỳ, Đặng Văn Chiến sử dụng để đánh bạc ở giai đoạn này là: 7.800.000 đồng.

- Giai đoạn thứ hai: Lê Thế Kỳ: 2.600.000 đồng; Đặng Văn Chiến: 2.000.000 đồng; Nguyễn Tất Thảo: 50.000 đồng; Đặng Bá An: 100.000 đồng và số tiền 200.000 đồng Đặng Văn Hòa đã thua Lê Thế Kỳ, Đặng Văn Chiến để lại trước đó. Tổng số tiền Lê Thế Kỳ, Đặng Văn Chiến, Nguyễn Tất Thảo, Đặng Bá An sử dụng để đánh bạc ở giai đoạn này là: 4.950.000 đồng.

- Giai đoạn thứ ba: Lê Thế Kỳ: 3.600.000 đồng; Đặng Văn Chiến: 3.000.000 đồng; Đặng Bá Thắng: 2.700.000 đồng; Đặng Bá Hà: 300.000 đồng; Đặng Văn Tuấn: 400.000 đồng. Tổng số tiền Lê Thế Kỳ, Đặng Văn Chiến, Đặng Bá Thắng, Đặng Bá Hà, Đặng Văn Tuấn dùng để đánh bạc ở giai đoạn này là: 10.000.000 đồng.

xác định số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc tại chiều bạc thứ nhất là 2.180.000 đồng. Cụ thể Nguyễn Duy Sơn 720.000 đồng, Nguyễn Duy Hùng 400.000 đồng, Phan Văn Bình 300.000 đồng, Nguyễn Văn Hải 260.000đồng, Nguyễn Văn Thành 200.000đồng, Nguyễn Văn Vui 200.000đồng.

Số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc tại chiều thứ hai là 9.010.000đồng. Cụ thể: Nguyễn Văn Thanh, sinh năm 1982 số tiền 3.940.000 đồng, Nguyễn Văn Thanh, sinh năm 1970 số tiền 2.700.000 đồng, Nguyễn Duy Hào số tiền 700.000 đồng, Trịnh Xuân Việt 670.000 đồng; Bùi Sỹ Hùng 470.000 đồng, Nguyễn Văn Trình 280.000 đồng, Nguyễn Duy Toàn 200.000 đồng, Nguyễn Duy Hào 50.000 đồng.

Đối với bị cáo Nguyễn Duy Cường là chủ nhà, mặc dù không tham gia đánh bạc nhưng Cường đã để cho các đối tượng đánh bạc tại nhà thuộc quyền quản lý của mình.

Tại cơ quan điều tra các bị cáo khai nhận: Khoảng 21 giờ ngày 10/02/2018, sau khi dự liên hoan tất niên tại nhà ông Nguyễn Duy Bốn tại xóm 04, xã Lạc Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Ngh A xong; Các đối tượng gồm Nguyễn Văn Thanh, sinh năm 1970, Nguyễn Văn Thanh, sinh năm 1982, Nguyễn Văn Trình, sinh năm 1979, Nguyễn Duy Hào, sinh năm 1967, Nguyễn

Duy Hảo, sinh năm 1986, Nguyễn Duy Toàn, sinh năm 1999, Bùi Sỹ Hùng, sinh năm 1980, Trịnh Xuân Việt sinh năm 1994, Nguyễn Văn Thành, sinh năm 1968, Nguyễn Duy Hùng, sinh năm 1964, Nguyễn Duy Sơn, sinh năm 1975, Nguyễn Văn Hải, sinh năm 1954, Nguyễn Văn Vui, sinh năm 1985 ở xã Lạc Sơn; Phan Văn Bình sinh năm 1962 ở xã Đà Sơn đã chia thành 02 chiếu bạc để đánh bạc. Chiếu thứ nhất đánh bạc bằng hình thức đánh “Liêng” với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 2.180.000 đồng; Chiếu thứ hai đánh bạc bằng hình thức “Ba cây” với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 9.010.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 48/CT- VKS ngày 29/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương đã truy tố các bị cáo Đặng Văn Hòa, Lê Thế Kỳ, Đặng Văn Chiến, Đặng Bá Hà, Đặng Bá Thắng, Đặng Văn Tuấn, Nguyễn Tất Thảo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương giữ quyền công tố và luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, p, s khoản 1, khoản 2 Điều 5, Điều 65 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Hòa từ 12 tháng – 15 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS xử phạt bị cáo Đặng Bá Thắng từ 09 đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS xử phạt bị cáo Lê Thế Kỳ từ 08 đến 10 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 01 năm 04 tháng đến 01 năm 08 tháng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS xử phạt bị cáo Đặng Văn Chiến từ 08 đến 10 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 01 năm 04 tháng đến 01 năm 08 tháng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS xử phạt bị cáo Đặng Văn Tuấn từ 08 đến 10 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 01 năm 04 tháng đến 01 năm 08 tháng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS xử phạt bị cáo Đặng Bá Hà từ 08 đến 10 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 01 năm 04 tháng đến 01 năm 08 tháng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Duy Hào từ 06 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ.

*. Về hình phạt bổ sung và khấu trừ thu nhập: Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo được hưởng án treo và miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo cải tạo không giam giữ.

*. Về xử lý vật chứng:

+. Tịch thu sung công số tiền dùng để đánh bạc trái phép của các đối tượng Nguyễn Duy Sơn 720.000 đồng, Nguyễn Duy Hùng 400.000 đồng, Phan Văn Bình 300.000 đồng, Nguyễn Văn Hải 260.000 đồng, Nguyễn Văn Thành 200.000 đồng, Nguyễn Văn Vui 200.000 đồng. Tổng cộng là 2.180.000 đồng.

+. Tịch thu sung công số tiền dùng để đánh bạc trái phép của các bị cáo Bùi Sỹ Hùng: 200.000 đồng, Nguyễn Văn Thanh (Sinh năm 1970) 2.700.000đồng, Nguyễn Duy Hào 700.000 đồng, Nguyễn Văn Trinh 280.000 đồng, Nguyễn Văn Thanh (Sinh năm 1982) 3.940.000 đồng, Trịnh Xuân Việt 670.000 đồng, Nguyễn Duy Toàn 200.000 đồng. Tổng cộng: 9.010.000đồng.

+. Trả lại cho Nguyễn Duy Hùng 1.150.000 đồng; Nguyễn Duy Cường 1.410.000đồng; Nguyễn Duy Hào 1.100.000đồng; Nguyễn Duy Toàn 2.500.000đồng

+. Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) chiếc chiếu xốp có nhiều hình vẽ các con vật nhiều màu sắc khác nhau đã qua sử dụng, kích thước (19,2 – 1,60) mét. 01 (Một) chiếc chiếu nhựa màu vàng đã qua sử dụng, kích thước (3,20 x 1,84) mét; 01 (Một) bộ bài Tulokho 52 quân. 36 (ba mươi sáu) quân bài đã Tulokho từ A – 9 theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14 tháng 5 năm 2018.

Các bị cáo đều nhận tội và đề nghị HĐXX xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án nên đã có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 21 giờ ngày 10/02/2018 tại gia đình Nguyễn Duy Cường, địa chỉ xóm 04, xã Lạc Sơn, huyện Đô Lương. Công an huyện Đô Lương đã bắt quả tang các bị cáo Nguyễn Văn Thanh, sinh năm 1970, Nguyễn Văn Thanh, sinh năm 1982, Nguyễn Duy Toàn, Nguyễn Duy Hào, Nguyễn Duy Hào, Nguyễn Văn Trình, Trịnh Xuân Việt, Bùi Sỹ Hùng tham gia đánh bạc dưới hình thức đánh “Ba cây”. Tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 9.010.000 đồng; Trong đó: Nguyễn Văn Thanh, sinh năm 1982 số tiền 3.940.000 đồng, Nguyễn Văn Thanh, sinh năm 1970 số tiền 2.700.000 đồng, Nguyễn Duy Hào số tiền 700.000 đồng, Trịnh Xuân Việt 670.000 đồng; Bùi Sỹ Hùng 470.000 đồng, Nguyễn Văn Trình 280.000 đồng, Nguyễn Duy Toàn 200.000 đồng, Nguyễn Duy Hào 50.000 đồng.

Đối với bị cáo Nguyễn Duy Cường là chủ nhà, mặc dù không tham gia đánh bạc nhưng Cường đã để cho các đối tượng đánh bạc tại nhà của mình.

Hành vi cho các bị cáo và các đối tượng Nguyễn Duy Sơn, Nguyễn Duy Hùng, Phan Văn Bình, Nguyễn Văn Hải, Nguyễn Văn Thành, Nguyễn Văn Vui cùng một lúc đánh bạc tại nhà thuộc quyền quản lý của mình của bị cáo Nguyễn Hữu Cường đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức đánh bạc”. Tổng số tiền mà

các bị cáo và các đối tượng đánh bạc tại hai chiều bạc là 11.190.000đồng nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Ngh A truy tố bị cáo Nguyễn Duy Cường theo điểm b khoản 1 Điều 322 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi đánh bạc trái phép của các bị cáo Nguyễn Văn Thanh, sinh năm 1982, Nguyễn Văn Thanh, sinh năm 1970, Nguyễn Duy Hảo, Trịnh Xuân Việt; Bùi Sỹ Hùng, Nguyễn Văn Trình, Nguyễn Duy Toàn, Nguyễn Duy Hào đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại Điều 321 BLHS. Tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 9.010.000đồng. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Ngh A truy tố các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án: Vụ án đồng phạm giản đơn nhưng hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm đã xâm phạm đến trật tự công cộng tại địa phương, xâm phạm đến nếp sống văn minh của xã hội, là nguyên nhân dẫn đến nhiều tội phạm khác. Vì vậy việc khởi tố, điều tra, đưa các bị cáo ra xét xử kịp thời là hết sức cần thiết nhằm xử lý và ngăn chặn tệ nạn đánh bạc trái phép trên địa bàn.

Xét vai trò, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo trong vụ án:

- Đối với bị cáo Nguyễn Duy Cường: Tham gia vụ án với vai trò chính thể hiện ở hành vi sử dụng nhà ở thuộc quyền quản lý của mình làm nơi đánh bạc. Hành vi của bị cáo tạo điều kiện thuận lợi cho các bị cáo khác tụ tập đánh bài trái phép sát phạt nhau bằng tiền. Vì vậy đối với bị cáo cần xử phạt nghiêm. Tuy nhiên, tại thời điểm phạm tội bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào nhưng có 02 tình tiết giảm nhẹ là: Trong quá trình điều tra, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Có ông bà nội là Nguyễn Duy Quang – Trần Thị Quế, ông ngoại là Nguyễn Hữu Văn có công với cách mạng được tặng thưởng huân, huy chương kháng chiến quy định tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS 2015. Bị cáo lần đầu phạm tội, không có tiền án tiền sự, có địa chỉ nơi cư trú rõ ràng nên chưa cần thiết phải cách ly ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cũng để răn đe và giáo dục thành công dân có ích cho xã hội.

- Đối với bị cáo Nguyễn Văn Thanh, sinh năm 1982 sử dụng số tiền để đánh bạc lớn nhất so với các bị cáo khác. Tại thời điểm phạm tội bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào và có 02 tình tiết giảm nhẹ là quá trình điều tra, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có thành tích xuất sắc trong xây dựng nông thôn mới được UBND xã Lạc Sơn xác nhận; Bố đẻ là ông Nguyễn Văn Mỹ được tặng thưởng huân chương chiến sỹ hạng ba, mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị Vinh được tặng kỷ niệm chương vì sự nghiệp giáo dục, cậu ruột ông Nguyễn Xuân Minh là liệt sỹ quy định tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Vào ngày 27/4/2012 bị cáo bị xử phạt 05 tháng tù, cho hưởng án treo về tội đánh bạc, đã được xóa án tích nhưng bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên cần vận dụng tiết b2 mục 1 Điều 2 Nghị quyết số 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao xem xét cho bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cũng đủ giáo dục bị cáo.

- Đối với bị cáo Trịnh Xuân Việt tham gia vụ án với vai trò đồng phạm. Tại thời điểm phạm tội bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào và có 02 tình tiết giảm nhẹ là quá trình điều tra, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; ông ngoại là liệt sỹ quy định tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Vào ngày 08/9/2014 bị cáo bị xử phạt 08 tháng tù, cho hưởng án treo, thử thách 16 tháng về tội trộm cắp tài sản, đã được xóa án tích nhưng hoàn cảnh gia đình bị cáo hết sức đặc biệt: Bố bị cáo bị bệnh ung thư giai đoạn cuối, hai anh trai một người bị bệnh đao bẩm sinh, một người bị tai nạn giao thông liệt nửa người mất khả năng lao động, bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình, nếu buộc bị cáo đi chấp hành án gia đình bị cáo sẽ lâm vào hoàn cảnh hết sức khó khăn nên cần vận dụng tiết b2 mục 1 Điều 2 Nghị quyết số 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để có thể trực tiếp chăm lo cho gia đình.

- Đối với bị cáo Nguyễn Văn Trình tham gia vụ án với vai trò đồng phạm, sử dụng số tiền đánh bạc thấp so với các bị cáo nêu trên. Tại thời điểm phạm tội cả bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào và có 03 tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra, xét

xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có ông nội là liệt sỹ quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Vì vậy cần xem xét, giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng hình phạt chính là hình phạt tiền như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

- Đối với bị cáo Nguyễn Văn Thanh, sinh năm 1970, Nguyễn Duy Hào, Bùi Sỹ Hùng, Nguyễn Duy Toàn, Nguyễn Duy Hào tham gia vụ án với vai trò đồng phạm. Tại thời điểm phạm tội các bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào và đều có 03 tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra, xét xử đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo Nguyễn Văn Thanh (1970) có bố mẹ đẻ là ông Nguyễn Văn Lĩnh, bà Nguyễn Thị Xuân được tặng thưởng huân, huy chương kháng chiến hạng nhất, hạng nhì. Bị cáo Nguyễn Duy Hào có bố đẻ được tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhất, hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học; Bị cáo Bùi Sỹ Hùng có mẹ đẻ được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng ba. Bị cáo Nguyễn Duy Toàn có ông nội được tặng thưởng huân chương kháng chiến; Bị cáo Nguyễn Duy Hào có anh ruột được tặng thưởng huân chương kháng chiến, là thương binh quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Nhân thân các bị cáo tốt chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng. Căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo thì chưa cần cách ly, cho các bị cáo được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ là đủ giáo dục nhưng mức hình phạt của bị cáo Thanh (1970) phải cao hơn bị cáo Hào, Hùng; Bị cáo Toàn và Hào mức hình phạt thấp hơn bị cáo Hào, Hùng là thỏa đáng.

- Về hình phạt bổ sung và khấu trừ thu nhập: Các bị cáo chủ yếu lao động tự do, làm ruộng, thu nhập không ổn định, không có tài sản gì có giá trị, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo được hưởng án treo và không khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo cải tạo không giam giữ.

- Về vật chứng của vụ án: Số tiền các đối tượng liên quan và các bị cáo sử dụng để đánh bạc cần tịch thu sung công, cụ thể:

+. Tịch thu sung công số tiền dùng để đánh bạc trái phép của các đối tượng Nguyễn Duy Sơn 720.000 đồng, Nguyễn Duy Hùng 400.000 đồng, Phan

Văn Bình 300.000 đồng, Nguyễn Văn Hải 260.000 đồng, Nguyễn Văn Thành 200.000 đồng, Nguyễn Văn Vui 200.000 đồng. Tổng cộng là 2.180.000 đồng.

+. Tịch thu sung công số tiền dùng để đánh bạc trái phép của các bị cáo
Bùi Sỹ Hùng: 200.000 đồng, Nguyễn Văn Thanh (Sinh năm 1970) 2.700.000đồng, Nguyễn Duy Hào 700.000 đồng, Nguyễn Văn Trình 280.000 đồng, Nguyễn Văn Thanh (Sinh năm 1982) 3.940.000 đồng, Trịnh Xuân Việt 670.000 đồng, Nguyễn Duy Toàn 200.000 đồng. Tổng cộng: 9.010.000đồng.

+. Trả lại cho Nguyễn Duy Hùng 1.150.000 đồng; Nguyễn Duy Cường 1.410.000 đồng; Nguyễn Duy Hào 1.100.000 đồng; Nguyễn Duy Toàn 2.500.000 đồng

(Theo giấy nộp tiền vào tài khoản 3949.0.1053629.00000 tại Kho bạc nhà nước huyện Đô Lương của Công an huyện Đô Lương ngày 05/3/2018)

+. Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) chiếc chiếu xóp có nhiều hình vẽ các con vật nhiều màu sắc khác nhau đã qua sử dụng, kích thước (19,2 – 1,60) mét. 01 (Một) chiếc chiếu nhựa màu vàng đã qua sử dụng, kích thước (3,20 x 1,84) mét; 01 (Một) bộ bài Tulokhor 52 quân. 36 (ba mươi sáu) quân bài Tulokhor từ A – 9 theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14 tháng 5 năm 2018.

Đối các đối tượng Nguyễn Duy Sơn 720.000 đồng, Nguyễn Duy Hùng 400.000 đồng, Phan Văn Bình 300.000 đồng, Nguyễn Văn Hải 260.000 đồng, Nguyễn Văn Thành 200.000 đồng, Nguyễn Văn Vui 200.000 đồng; Tổng cộng là 2.180.000 đồng. Do số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, các đối tượng không bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc và tổ chức đánh bạc; Không thuộc trường hợp bị kết án về tội đánh bạc và tổ chức đánh bạc chưa được xóa án tích nên chưa đủ căn cứ khởi tố các đối tượng về tội đánh bạc nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương đã xử lý hành chính là đúng quy định.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy Cường phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

Các bị cáo Bùi Sỹ Hùng, Nguyễn Văn Thanh (Sinh năm 1970), Nguyễn Duy Hào, Nguyễn Văn Trình, Nguyễn Văn Thanh (Sinh năm 1982), Trịnh Xuân Việt, Nguyễn Duy Toàn, Nguyễn Văn Hào phạm tội “Đánh bạc”

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Duy Cường 01 năm tù cho hưởng án treo; Thời gian thử thách 02 năm và thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật thi hành án hình sự. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (28/6/2018)

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Thanh (Sinh năm 1982) 09 tháng tù, cho hưởng án treo; Thời gian thử thách 01 năm 06 tháng và thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật thi hành án hình sự. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 28/6/2018.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS xử phạt bị cáo Trịnh Xuân Việt 06 tháng tù, cho hưởng án treo; Thời gian thử thách 01 năm và thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật thi hành án hình sự. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 28/6/2018.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Giao các bị cáo Nguyễn Duy Cường, Nguyễn Văn Thanh (Sinh năm 1982) cho UBND xã Lạc Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Ngh A giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Giao bị cáo Trịnh Xuân Việt cho UBND xã Đà Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Ngh A giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cú trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Thanh (Sinh năm 1970) 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Duy Hảo 07 (Bảy) tháng cải tạo không giam giữ nhưng được trừ thời gian đã bị tạm giữ vào thời gian chấp hành hình phạt là 09 ngày. Bị cáo còn phải chấp hành 06 (Sáu) tháng 21 (Hai mươi một) ngày.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 BLHS xử phạt bị cáo Bùi Sỹ Hùng 07 (Bảy) tháng cải tạo không giam giữ nhưng được trừ thời gian đã bị tạm giữ vào thời gian chấp hành hình phạt là 09 ngày. Bị cáo còn phải chấp hành 06 (Sáu) tháng 21 (Hai mươi một) ngày.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy Toàn 06 tháng cải tạo không giam giữ nhưng được trừ thời gian đã bị tạm giữ vào thời gian chấp hành hình phạt là 09 ngày. Bị cáo còn phải chấp hành 05 (Năm) tháng 21 (Hai mươi một) ngày.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Duy Hào 06 tháng cải tạo không giam giữ nhưng được trừ thời gian đã bị tạm giữ vào thời gian chấp hành hình phạt là 09 ngày. Bị cáo còn phải chấp hành 05 (Năm) tháng 21 (Hai mươi một) ngày.

Giao các bị cáo Nguyễn Văn Thanh (1970) Nguyễn Duy Hảo, Nguyễn Duy Toàn, Nguyễn Duy Hào cho UBND xã Lạc Sơn, huyện Đô Lương giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã Lạc Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Ngh A nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Bùi Sỹ Hùng cho UBND xã Đà Sơn, huyện Đô Lương giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã Đà Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Ngh A nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Trình 20.000.000đồng (Hai mươi triệu đồng) sung vào ngân sách nhà nước.

- Về hình phạt bổ sung và khấu trừ thu nhập: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo được hưởng án treo và miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo cải tạo không giam giữ.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu hủy:

+. Tịch thu sung công số tiền dùng để đánh bạc trái phép của các đối tượng Nguyễn Duy Sơn 720.000 đồng, Nguyễn Duy Hùng 400.000 đồng, Phan Văn Bình 300.000 đồng, Nguyễn Văn Hải 260.000 đồng, Nguyễn Văn Thành 200.000 đồng, Nguyễn Văn Vui 200.000 đồng. Tổng cộng là 2.180.000 đồng.

+. Tịch thu sung công số tiền dùng để đánh bạc trái phép của các bị cáo Bùi Sỹ Hùng: 200.000 đồng, Nguyễn Văn Thanh (Sinh năm 1970) 2.700.000đồng, Nguyễn Duy Hào 700.000 đồng, Nguyễn Văn Trình 280.000 đồng, Nguyễn Văn Thanh (Sinh năm 1982) 3.940.000 đồng, Trịnh Xuân Việt 670.000 đồng, Nguyễn Duy Toàn 200.000 đồng. Tổng cộng: 9.010.000đồng.

+. Trả lại cho Nguyễn Duy Hùng 1.150.000 đồng; Nguyễn Duy Cường 1.410.000 đồng; Nguyễn Duy Hào 1.100.000 đồng; Nguyễn Duy Toàn 2.500.000 đồng.

(Theo giấy nộp tiền vào tài khoản 3949.0.1053629.00000 tại Kho bạc nhà nước huyện Đô Lương của Công an huyện Đô Lương ngày 05/3/2018)

+. Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) chiếc chiếu xóp có nhiều hình vẽ các con vật nhiều màu sắc khác nhau đã qua sử dụng, kích thước (19,2 – 1,60) mét. 01 (Một) chiếc chiếu nhựa màu vàng đã qua sử dụng, kích thước (3,20 x 1,84) mét; 01 (Một) bộ bài Tulokhor 52 quân. 36 (ba mươi sáu) quân bài Tulokhor từ A – 9 theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14 tháng 5 năm 2018.

Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Hữu Cường, Bùi Sỹ Hùng, Nguyễn Văn Thanh (Sinh năm 1970), Nguyễn Duy Hào, Nguyễn Văn Trình, Nguyễn Văn Thanh (Sinh năm 1982), Trịnh Xuân Việt, Nguyễn Duy Toàn, Nguyễn Văn Hào mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- Các bị cáo; NCQLNVLQ
- VKSND H. Đô L- ơng;
- Cơ quan CSĐT CA H. Đô L- ơng;
- Cơ quan THA hình sự H. Đô L- ơng;
- Chi cục THA dân sự H. Đô L- ơng;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Ngh A;
- L- u hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Văn Khánh

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN ĐÔ LƯƠNG **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
TỈNH NGH A

Bản án số: /2018/HSST
Ngày: 28/6/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG, TỈNH NGH A

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Khánh

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Nguyễn Văn Dương
2. Bà: Đoàn Thị Quyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hường – Thư Ký Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Ngh A.

- Kiểm sát viên tham gia phiên tòa: Ông Bùi Nguyên Nam – Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Ngh A

Ngày 28 tháng 6 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Ngh A mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 33/2018/HSST ngày 16 tháng 5 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Duy Cường, sinh ngày 01/5/1990

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm 04, xã Lạc Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Ngh A

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không

Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do

Con ông: Nguyễn Duy Bốn, sinh năm 1966

Con bà: Nguyễn Thị Nga, sinh năm 1968

Anh chị em ruột: 03 người, bị cáo là con thứ 01 trong gia đình

Vợ: Bùi Thị Liên, sinh năm 1991

Con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/02/2018 đến ngày 14/02/2018. Hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa

2. Nguyễn Văn Thanh, sinh ngày 11/11/1982

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm 04, xã Lạc Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Ngh A

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: không

Trình độ học vấn: 12/12. Nghề nghiệp: Nhân viên tiếp thị.

Con ông: Nguyễn Văn Mỹ, sinh năm 1952

Con bà: Nguyễn Thị Vinh, sinh năm 1956

Anh chị em ruột: 02 người, bị cáo là con thứ 01 trong gia đình

Vợ: Nguyễn Thị Oanh, sinh năm 1982

Con: 02 con, lớn 06 tuổi, nhỏ 05 tuổi.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 27/4/2012 bị TAND huyện Đô Lương xử phạt 05 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Đánh bạc”.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/02/2018 đến ngày 14/02/2018. Hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa

3. Nguyễn Văn Thanh, sinh ngày 20/10/1970

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm 04, xã Lạc Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Ngh A

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không

Trình độ học vấn: 10/12. Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Con ông: Nguyễn Văn Lĩnh, sinh năm 1936

Con bà: Nguyễn Thị Xuân (Đã chết)

Anh chị em ruột: 06 người, bị cáo là con thứ 05 trong gia đình

Vợ: Nguyễn Thị Tý, sinh năm 1972

Con: 02 con, lớn 25 tuổi, nhỏ 24 tuổi.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/02/2018, có mặt tại phiên tòa

4. Nguyễn Duy Hảo, sinh ngày 20/05/1986

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Xóm 04, xã Lạc Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Ngh A

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo; không

Trình độ học vấn: 12/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do

Con ông: Nguyễn Duy Lương, sinh năm 1946

Con bà: Nguyễn Thị Hoan, sinh năm 1956

Anh chị em ruột: 04 người, bị cáo là con thứ 02 trong gia đình

Vợ, con: Chưa có

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/02/2018 đến ngày 14/02/2018. Hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa

5. Trịnh Xuân Việt, sinh ngày 03/02/1994

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Xóm 04, xã Đà Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Ngh A

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo; không

Trình độ học vấn: 12/12. Nghề nghiệp: Lái xe

Con ông: Trịnh Xuân Chín, sinh năm 1962

Con bà: Trần Thị Vân, sinh năm 1963

Anh chị em ruột: 03 người, bị cáo là con thứ 03 trong gia đình

Vợ, con: Chưa có

Tiền án, tiền sự: không

Nhân thân: Ngày 08/9/2014 bị TAND huyện Đô Lương xử phạt 08 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/02/2018 đến ngày 14/02/2018. Hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa

6. Bùi Sỹ Hùng, sinh ngày 22/02/1980

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm 04, xã Đà Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo; không

Trình độ học vấn: 12/12. Nghề nghiệp: Thợ xây

Con ông: Bùi Sỹ Phùng (Đã chết)

Con bà: Đặng Thị Niên, sinh năm 1994

Anh chị em ruột: 03 người, bị cáo là con thứ 03 trong gia đình

Vợ: Nguyễn Thị Ngọc Lan, sinh năm 1984

Con: 02 con, lớn 12 tuổi, nhỏ 05 tuổi

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/02/2018 đến ngày 14/02/2018. Hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa

7. Nguyễn Văn Trình, sinh ngày 30/10/1979

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm 04, xã Lạc Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo; không

Trình độ học vấn: 12/12. Nghề nghiệp: Giáo viên

Con ông: Nguyễn Văn Hỷ, sinh năm 1952

Con bà: Nguyễn Thị Hoà, sinh năm 1953

Anh chị em ruột: 04 người, bị cáo là con thứ 03 trong gia đình

Vợ: Phạm Thị Thảo, sinh năm 1983

Con: 03 con, lớn nhất 13 tuổi, nhỏ nhất 01 tuổi

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/02/2018 đến ngày 14/02/2018. Hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa

8. Nguyễn Duy Toàn, sinh ngày 22/6/1999

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm 04, xã Lạc Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo; không

Trình độ học vấn: 12/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do

Con ông: Nguyễn Duy Sơn, sinh năm 1975

Con bà: Nguyễn Thị Hòa, sinh năm 1975

Anh chị em ruột: 03 người, bị cáo là con thứ 02 trong gia đình

Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/02/2018 đến ngày 14/02/2018. Hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa

9. Nguyễn Duy Hào, sinh ngày 26/7/1967

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm 04, xã Lạc Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: không

Trình độ học vấn: 07/10. Nghề nghiệp: Làm ruộng

Con ông: Nguyễn Duy Hạo (Đã chết)

Con bà: Trần Thị Bưởi, sinh năm 1932

Anh chị em ruột: 07 người, bị cáo là con thứ 04 trong gia đình

Vợ: Nguyễn Thị Huyền, sinh năm 1974

Con: 03 con, lớn nhất 23 tuổi, nhỏ nhất 06 tuổi

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/02/2018 đến ngày 14/02/2018. Hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa

***. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Anh: Nguyễn Duy Hùng, sinh ngày 01/7/1964

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm 04, xã Lạc Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

- Anh: Nguyễn Duy Sơn, sinh ngày 13/10/1975

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm 04, xã Lạc Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

- Anh: Nguyễn Văn Hải, sinh ngày 07/5/1954

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm 04, xã Lạc Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

- Anh: Phan Văn Bình, sinh năm 1962

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm 04, xã Đà Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

- Anh: Nguyễn Văn Thành, sinh ngày 10/08/1968

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm 04, xã Lạc Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

- Anh: Nguyễn Văn Vui, sinh ngày 01/3/1985

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm 04, xã Lạc Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 10/02/2018 tại gia đình Nguyễn Duy Cường, Công an huyện Đô Lương đã bắt quả tang các đối tượng Nguyễn Duy Sơn, Nguyễn Duy Hùng, Phan Văn Bình, Nguyễn Văn Hải, Nguyễn Văn Thành, Nguyễn Văn Vui đang đánh bạc dưới hình thức đánh “Liêng”, thu giữ 1.500.000 đồng và 52 quân bài Tulokho

Các bị cáo Nguyễn Văn Thanh, sinh năm 1970, Nguyễn Văn Thanh, sinh năm 1982, Nguyễn Duy Toàn, Nguyễn Duy Hảo, Nguyễn Duy Hào, Nguyễn Văn Trình, Trịnh Xuân Việt, Bùi Sỹ Hùng tham gia đánh bạc dưới hình thức đánh “Ba cây” bị Công an huyện Đô Lương bắt quả tang thu giữ 5.260.000 đồng và 36 quân bài Tulokho

Quá trình điều tra, xác định số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc tại chiếu bạc thứ nhất là 2.180.000 đồng. Cụ thể Nguyễn Duy Sơn 720.000 đồng, Nguyễn Duy Hùng 400.000 đồng, Phan Văn Bình 300.000 đồng, Nguyễn Văn Hải 260.000 đồng, Nguyễn Văn Thành 200.000 đồng, Nguyễn Văn Vui 200.000 đồng.

Số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc tại chiếu thứ hai là 9.010.000 đồng. Cụ thể: Nguyễn Văn Thanh, sinh năm 1982 số tiền 3.940.000 đồng, Nguyễn Văn Thanh, sinh năm 1970 số tiền 2.700.000 đồng, Nguyễn Duy Hảo số tiền 700.000 đồng, Trịnh Xuân Việt 670.000 đồng; Bùi Sỹ Hùng 470.000 đồng, Nguyễn Văn Trình 280.000 đồng, Nguyễn Duy Toàn 200.000 đồng, Nguyễn Duy Hào 50.000 đồng.

Đối với bị cáo Nguyễn Duy Cường là chủ nhà, mặc dù không tham gia đánh bạc nhưng Cường đã để cho các đối tượng đánh bạc tại nhà thuộc quyền quản lý của mình.

Tại cơ quan điều tra các bị cáo khai nhận: Khoảng 21 giờ ngày 10/02/2018, sau khi dự liên hoan tất niên tại nhà ông Nguyễn Duy Bốn tại xóm 04, xã Lạc Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Ngh A xong; Các đối tượng gồm Nguyễn Văn Thanh, sinh năm 1970, Nguyễn Văn Thanh, sinh năm 1982, Nguyễn Văn Trình, sinh năm 1979, Nguyễn Duy Hào, sinh năm 1967, Nguyễn Duy Hảo, sinh năm 1986, Nguyễn Duy Toàn, sinh năm 1999, Bùi Sỹ Hùng,

sinh năm 1980, Trịnh Xuân Việt sinh năm 1994, Nguyễn Văn Thành, sinh năm 1968, Nguyễn Duy Hùng, sinh năm 1964, Nguyễn Duy Sơn, sinh năm 1975, Nguyễn Văn Hải, sinh năm 1954, Nguyễn Văn Vui, sinh năm 1985 ở xã Lạc Sơn; Phan Văn Bình sinh năm 1962 ở xã Đà Sơn đã chia thành 02 chiếu bạc để đánh bạc. Chiếu thứ nhất đánh bạc bằng hình thức đánh “Liêng” với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 2.180.000 đồng; Chiếu thứ hai đánh bạc bằng hình thức “Ba cây” với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 9.010.000đồng.

Tại bản cáo trạng số 36/CT- VKS ngày 11/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương đã truy tố bị cáo Nguyễn Duy Cường về tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm b khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự. Truy tố các bị cáo Nguyễn Văn Thanh (Sinh năm 1982), Nguyễn Văn Thanh (Sinh năm 1970), Nguyễn Duy Hảo, Trịnh Xuân Việt, Bùi Sỹ Hùng, Nguyễn Văn Trình, Nguyễn Duy Toàn, Nguyễn Duy Hào bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Ngh A truy tố về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương giữ quyền công tố và luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Cường từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù.
- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Thanh sinh năm 1982 từ 07 đến 09 tháng tù.
- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Thanh sinh năm 1970 từ 06 đến 08 tháng tù.
- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Duy Hảo từ 03 đến 05 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 năm.
- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Duy Hào từ 03 đến 05 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 năm.
- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS xử phạt bị cáo Trịnh Xuân Việt từ 06 đến 08 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 năm đến 01 năm 04 tháng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 BLHS xử phạt bị cáo Bùi Sỹ Hùng từ 03 đến 05 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 năm.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Trinh 20.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Duy Toàn từ 06 đến 08 tháng cải tạo không giam giữ.

Về xử lý vật chứng:

+. Tịch thu sung công số tiền dùng để đánh bạc trái phép của các đối tượng Nguyễn Duy Sơn 720.000 đồng, Nguyễn Duy Hùng 400.000 đồng, Phan Văn Bình 300.000 đồng, Nguyễn Văn Hải 260.000 đồng, Nguyễn Văn Thành 200.000 đồng, Nguyễn Văn Vui 200.000 đồng. Tổng cộng là 2.180.000 đồng.

+. Tịch thu sung công số tiền dùng để đánh bạc trái phép của các bị cáo Bùi Sỹ Hùng: 200.000 đồng, Nguyễn Văn Thanh (Sinh năm 1970) 2.700.000đồng, Nguyễn Duy Hào 700.000 đồng, Nguyễn Văn Trinh 280.000 đồng, Nguyễn Văn Thanh (Sinh năm 1982) 3.940.000 đồng, Trịnh Xuân Việt 670.000 đồng, Nguyễn Duy Toàn 200.000 đồng. Tổng cộng: 9.010.000đồng.

+. Trả lại cho Nguyễn Duy Hùng 1.150.000 đồng; Nguyễn Duy Cường 1.410.000 đồng; Nguyễn Duy Hào 2.500.000 đồng; Nguyễn Duy Toàn 2.500.000 đồng

(Theo giấy nộp tiền vào tài khoản 3949.0.1053629.00000 tại Kho bạc nhà nước huyện Đô Lương của Công an huyện Đô Lương ngày 05/3/2018)

+. Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) chiếc chiếu xóp có nhiều hình vẽ các con vật nhiều màu sắc khác nhau đã qua sử dụng, kích thước (19,2 – 1,60) mét. 01 (Một) chiếc chiếu nhựa màu vàng đã qua sử dụng, kích thước (3,20 x 1,84) mét; 01 (Một) bộ bài Tuloơkơ 52 quân. 36 (ba mươi sáu) quân bài đã Tuloơkơ từ A – 9 theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14 tháng 5 năm 2018.

Các bị cáo đều nhận tội và đề nghị HĐXX xem xét, giảm nhẹ hình phạt

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án nên đã có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 21 giờ ngày 10/02/2018 tại gia đình Nguyễn Duy Cường, địa chỉ xóm 04, xã Lạc Sơn, huyện Đô Lương. Công an huyện Đô Lương đã bắt quả tang các bị cáo Nguyễn Văn Thanh, sinh năm 1970, Nguyễn Văn Thanh, sinh năm 1982, Nguyễn Duy Toàn, Nguyễn Duy Hào, Nguyễn Duy Hào, Nguyễn Văn Trình, Trịnh Xuân Việt, Bùi Sỹ Hùng tham gia đánh bạc dưới hình thức đánh “Ba cây”. Tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 9.010.000 đồng; Trong đó: Nguyễn Văn Thanh, sinh năm 1982 số tiền 3.940.000 đồng, Nguyễn Văn Thanh, sinh năm 1970 số tiền 2.700.000 đồng, Nguyễn Duy Hào số tiền 700.000 đồng, Trịnh Xuân Việt 670.000 đồng; Bùi Sỹ Hùng 470.000 đồng, Nguyễn Văn Trình 280.000 đồng, Nguyễn Duy Toàn 200.000 đồng, Nguyễn Duy Hào 50.000 đồng.

Đối với bị cáo Nguyễn Duy Cường là chủ nhà, mặc dù không tham gia đánh bạc nhưng Cường đã để cho các đối tượng đánh bạc tại nhà của mình.

Hành vi cho các bị cáo và các đối tượng Nguyễn Duy Sơn, Nguyễn Duy Hùng, Phan Văn Bình, Nguyễn Văn Hải, Nguyễn Văn Thành, Nguyễn Văn Vui cùng một lúc đánh bạc tại nhà thuộc quyền quản lý của mình của bị cáo Nguyễn Hữu Cường đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức đánh bạc”. Tổng số tiền mà các bị cáo và các đối tượng đánh bạc tại hai chiếu bạc là 11.190.000 đồng nên

Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Ngh A truy tố bị cáo Nguyễn Duy Cường theo điểm b khoản 1 Điều 322 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi đánh bạc trái phép của các bị cáo Nguyễn Văn Thanh, sinh năm 1982, Nguyễn Văn Thanh, sinh năm 1970, Nguyễn Duy Hào, Trịnh Xuân Việt; Bùi Sỹ Hùng, Nguyễn Văn Trình, Nguyễn Duy Toàn, Nguyễn Duy Hào đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại Điều 321 BLHS. Tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 9.010.000đồng. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Ngh A truy tố các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án: Vụ án đồng phạm giản đơn nhưng hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm đã xâm phạm đến trật tự công cộng tại địa phương, xâm phạm đến nếp sống văn minh của xã hội, là nguyên nhân dẫn đến nhiều tội phạm khác. Vì vậy việc khởi tố, điều tra, đưa các bị cáo ra xét xử kịp thời là hết sức cần thiết nhằm xử lý và ngăn chặn tệ nạn đánh bạc trái phép trên địa bàn.

Xét vai trò, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo trong vụ án:

- Đối với bị cáo Nguyễn Duy Cường: Tham gia vụ án với vai trò chính thể hiện ở hành vi giúp sức, sử dụng nhà ở thuộc quyền quản lý của mình làm nơi đánh bạc. Hành vi của bị cáo tạo điều kiện thuận lợi cho các bị cáo tụ tập đánh bài trái phép sát phạt nhau bằng tiền. Vì vậy đối với bị cáo cần xử phạt nghiêm. Tuy nhiên, tại thời điểm phạm tội bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào nhưng có 02 tình tiết giảm nhẹ là: Trong quá trình điều tra, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Có ông bà nội là Nguyễn Duy Quang – Trần Thị Quế có công với cách mạng được tặng thưởng huân, huy chương kháng chiến hạng nhì quy định tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS 2015. Bị cáo lần đầu phạm tội, không có tiền án tiền sự, có địa chỉ nơi cư trú rõ ràng nên chưa cần thiết phải cách ly ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cũng để răn đe và giáo dục thành công dân có ích cho xã hội.

- Đối với bị cáo Nguyễn Văn Thanh, sinh năm 1982 sử dụng số tiền để đánh bạc lớn nhất so với các bị cáo khác. Tại thời điểm phạm tội bị cáo không

có tình tiết tăng nặng nào và có 03 tình tiết giảm nhẹ là quá trình điều tra, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có thành tích xuất sắc trong xây dựng nông thôn mới được UBND xã Lạc Sơn xác nhận; Bố đẻ là ông Nguyễn Văn Mỹ được tặng thưởng huân chương chiến sỹ hạng ba, mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị Vinh được tặng kỷ niệm chương vì sự nghiệp giáo dục, cậu ruột ông Nguyễn Xuân Minh là liệt sỹ quy định tại các điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Vào ngày 27/4/2012 bị cáo bị xử phạt 05 tháng tù, cho hưởng án treo về tội đánh bạc, đã được xóa án tích nhưng bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên cần vận dụng tiết b2 mục 1 Điều 2 Nghị quyết số 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao xem xét cho bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cũng đủ giáo dục bị cáo.

- Đối với bị cáo Nguyễn Văn Thanh, sinh năm 1970 sử dụng số tiền để đánh bạc nhiều thứ hai so với bị cáo Nguyễn Văn Thanh sinh năm 1982. Tại thời điểm phạm tội bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào và có 03 tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bố mẹ đẻ là ông Nguyễn Văn Lĩnh, bà Nguyễn Thị Xuân được tặng thưởng huân, huy chương kháng chiến hạng nhất, hạng nhì quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo không có tiền án tiền sự, có địa chỉ nơi cư trú rõ ràng nên chưa cần thiết phải cách ly ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cũng để răn đe và giáo dục thành công dân có ích cho xã hội. Mức hình phạt thấp hơn mức hình phạt so với bị cáo Nguyễn Văn Thanh, sinh năm 1982 là phù hợp.

- Đối với các bị cáo Nguyễn Duy Hảo, Bùi Sỹ Hùng tham gia vụ án với vai trò đồng phạm, sử dụng số tiền đánh bạc thấp so với bị cáo Thanh (1982), Thanh (1970). Tại thời điểm phạm tội cả 2 bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào và đều có 03 tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo Nguyễn Duy Hảo có bố đẻ được tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhất, hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học; Bị cáo Bùi Sỹ Hùng có mẹ đẻ được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng ba quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Cả hai bị cáo không có tiền án tiền sự, có địa chỉ nơi cư trú rõ ràng nên chưa cần thiết phải cách ly ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương như đề nghị của đại diện

Viện kiểm sát tại phiên tòa cũng đề nghị giảm nhẹ và giáo dục thành công dân có ích cho xã hội. Mức hình phạt thấp hơn mức hình phạt so với bị cáo Thanh (1982), Thanh (1970) là phù hợp.

- Đối với bị cáo Trịnh Xuân Việt tham gia vụ án với vai trò đồng phạm. Tại thời điểm phạm tội bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào và có 02 tình tiết giảm nhẹ là quá trình điều tra, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; ông ngoại là liệt sỹ quy định tại các điểm a, khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Vào ngày 08/9/2014 bị cáo bị xử phạt 08 tháng tù, cho hưởng án treo, thử thách 16 tháng về tội đánh bạc, đã được xóa án tích nhưng hoàn cảnh gia đình bị cáo hết sức đặc biệt: Bố bị cáo bị bệnh ung thư giai đoạn cuối, hai anh trai một người bị bệnh đái tháo đường, một người bị tai nạn giao thông liệt nửa người mất khả năng lao động, bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình, nếu buộc bị cáo đi chấp hành án gia đình bị cáo sẽ lâm vào hoàn cảnh hết sức khó khăn nên cần vận dụng tiết b2 mục 1 Điều 2 Nghị quyết số 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để có thể trực tiếp chăm lo cho gia đình, mức hình phạt bằng Nguyễn Duy Hào, Bùi Sỹ Hùng là thỏa đáng.

- Đối với bị cáo Nguyễn Văn Trình, Nguyễn Duy Toàn tham gia vụ án với vai trò đồng phạm, sử dụng số tiền đánh bạc thấp so với bị cáo nêu trên. Tại thời điểm phạm tội cả hai bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào và đều có 03 tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo Nguyễn Văn Trình có ông nội là liệt sỹ; Bị cáo Nguyễn Duy Toàn có ông nội được tặng thưởng huân chương kháng chiến quy định tại các điểm a, b, khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Vì vậy cần xem xét, giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo được hưởng hình phạt chính là hình phạt tiền như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

- Đối với bị cáo Nguyễn Duy Hào tham gia vụ án với vai trò đồng phạm, sử dụng số tiền đánh bạc thấp nhất so với bị cáo nêu trên. Tại thời điểm phạm tội bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào và có 03 tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo có anh ruột được tặng thưởng huân chương kháng chiến, là thương binh quy định tại các điểm a, b, khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Nhân thân bị cáo tốt chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư

trú rõ ràng. Căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo thì chưa cần cách ly, cho bị cáo được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ là đủ giáo dục.

- Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo chủ yếu lao động tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản gì có giá trị, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Đối với bị cáo Nguyễn Duy Hào làm ruộng, kinh tế khó khăn nên không khấu trừ thu nhập của bị cáo.

- Về vật chứng của vụ án: Số tiền các đối tượng liên quan và các bị cáo sử dụng để đánh bạc cần tịch thu sung công, cụ thể:

+. Tịch thu sung công số tiền dùng để đánh bạc trái phép của các đối tượng Nguyễn Duy Sơn 720.000 đồng, Nguyễn Duy Hùng 400.000 đồng, Phan Văn Bình 300.000 đồng, Nguyễn Văn Hải 260.000 đồng, Nguyễn Văn Thành 200.000 đồng, Nguyễn Văn Vui 200.000 đồng. Tổng cộng là 2.180.000 đồng.

+. Tịch thu sung công số tiền dùng để đánh bạc trái phép của các bị cáo Bùi Sỹ Hùng: 200.000 đồng, Nguyễn Văn Thanh (Sinh năm 1970) 2.700.000 đồng, Nguyễn Duy Hào 700.000 đồng, Nguyễn Văn Trinh 280.000 đồng, Nguyễn Văn Thanh (Sinh năm 1982) 3.940.000 đồng, Trịnh Xuân Việt 670.000 đồng, Nguyễn Duy Toàn 200.000 đồng. Tổng cộng: 9.010.000 đồng.

+. Trả lại cho Nguyễn Duy Hùng 1.150.000 đồng; Nguyễn Duy Cường 1.410.000 đồng; Nguyễn Duy Hào 2.500.000 đồng; Nguyễn Duy Toàn 2.500.000 đồng

(Theo giấy nộp tiền vào tài khoản 3949.0.1053629.00000 tại Kho bạc nhà nước huyện Đô Lương của Công an huyện Đô Lương ngày 05/3/2018)

+. Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) chiếc chiếu xóp có nhiều hình vẽ các con vật nhiều màu sắc khác nhau đã qua sử dụng, kích thước (19,2 – 1,60) mét. 01 (Một) chiếc chiếu nhựa màu vàng đã qua sử dụng, kích thước (3,20 x 1,84) mét; 01 (Một) bộ bài Tulo khơ 52 quân. 36 (ba mươi sáu) quân bài đã Tulo khơ từ A – 9 theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14 tháng 5 năm 2018.

Đối các đối tượng Nguyễn Duy Sơn 720.000 đồng, Nguyễn Duy Hùng 400.000 đồng, Phan Văn Bình 300.000 đồng, Nguyễn Văn Hải 260.000 đồng,

Nguyễn Văn Thành 200.000 đồng, Nguyễn Văn Vui 200.000 đồng. Tổng cộng là 2.180.000 đồng. Do số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng nên chưa đủ căn cứ khởi tố các đối tượng về tội đánh bạc nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương đã xử lý hành chính là đúng quy định.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy Cường phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

Các bị cáo Bùi Sỹ Hùng, Nguyễn Văn Thanh (Sinh năm 1970), Nguyễn Duy Hào, Nguyễn Văn Trình, Nguyễn Văn Thanh (Sinh năm 1982), Trịnh Xuân Việt, Nguyễn Duy Toàn phạm tội “Đánh bạc”

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Cường 01 năm tù cho hưởng án treo; Thời gian thử thách 02 năm và thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật thi hành án hình sự. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (28/6/2018)

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Thanh (Sinh năm 1982) 09 tháng tù, cho hưởng án treo; Thời gian thử thách 01 năm 06 tháng và thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật thi hành án hình sự. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 28/6/2018.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Thanh (Sinh năm 1970) 07 tháng tù, cho hưởng án treo; Thời gian thử thách 01 năm 02 tháng và thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật thi hành án hình sự. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 28/6/2018.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Duy Hào 06 tháng tù, cho hưởng án treo; Thời gian thử thách 01 năm và thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật thi hành án hình sự. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 28/6/2018.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS xử phạt bị cáo Trịnh Xuân Việt 06 tháng tù, cho hưởng án treo; Thời gian thử thách 01 năm và thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật thi hành án hình sự. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 28/6/2018.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 BLHS xử phạt bị cáo Bùi Sỹ Hùng 06 tháng tù, cho hưởng án treo; Thời gian thử thách 01 năm và thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật thi hành án hình sự. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 28/6/2018.

Giao các bị cáo Nguyễn Duy Cường, Nguyễn Văn Thanh (Sinh năm 1982), Nguyễn Văn Thanh (Sinh năm 1970), Nguyễn Duy Hảo, Nguyễn Duy Toàn, Nguyễn Duy Hào cho UBND xã Lạc Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Ngh A giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Giao các bị cáo Trịnh Xuân Việt, Bùi Sỹ Hùng cho UBND xã Đà Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Ngh A giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 luật thi hành án hình sự.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Duy Toàn 06 tháng cải tạo không giam giữ.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Duy Hào 06 tháng cải tạo không giam giữ.

Giao các bị cáo Nguyễn Duy Toàn, Nguyễn Duy Hào cho UBND xã Lạc Sơn, huyện Đô Lương giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã Lạc Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Ngh A nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Trình 20.000.000 đồng sung vào ngân sách nhà nước.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu hủy:

+. Tịch thu sung công số tiền dùng để đánh bạc trái phép của các đối tượng Nguyễn Duy Sơn 720.000 đồng, Nguyễn Duy Hùng 400.000 đồng, Phan Văn Bình 300.000 đồng, Nguyễn Văn Hải 260.000 đồng, Nguyễn Văn Thành 200.000 đồng, Nguyễn Văn Vui 200.000 đồng. Tổng cộng là 2.180.000 đồng.

+ . Tịch thu sung công số tiền dùng để đánh bạc trái phép của các bị cáo
Bùi Sỹ Hùng: 200.000 đồng, Nguyễn Văn Thanh (Sinh năm 1970) 2.700.000đồng, Nguyễn Duy Hào 700.000 đồng, Nguyễn Văn Trinh 280.000 đồng, Nguyễn Văn Thanh (Sinh năm 1982) 3.940.000 đồng, Trịnh Xuân Việt 670.000 đồng, Nguyễn Duy Toàn 200.000 đồng. Tổng cộng: 9.010.000đồng.

+ . Trả lại cho Nguyễn Duy Hùng 1.150.000 đồng; Nguyễn Duy Cường 1.410.000 đồng; Nguyễn Duy Hào 2.500.000 đồng; Nguyễn Duy Toàn 2.500.000 đồng

(Theo giấy nộp tiền vào tài khoản 3949.0.1053629.00000 tại Kho bạc nhà nước huyện Đô Lương của Công an huyện Đô Lương ngày 05/3/2018)

+ . Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) chiếc chiếu xóp có nhiều hình vẽ các con vật nhiều màu sắc khác nhau đã qua sử dụng, kích thước (19,2 – 1,60) mét. 01 (Một) chiếc chiếu nhựa màu vàng đã qua sử dụng, kích thước (3,20 x 1,84) mét; 01 (Một) bộ bài Tulokho 52 quân. 36 (ba mươi sáu) quân bài đã Tulokho từ A – 9 theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14 tháng 5 năm 2018.

Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Hữu Cường, Bùi Sỹ Hùng, Nguyễn Văn Thanh (Sinh năm 1970), Nguyễn Duy Hào, Nguyễn Văn Trinh, Nguyễn Văn Thanh (Sinh năm 1982), Trịnh Xuân Việt, Nguyễn Duy Toàn mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Các bị cáo; NCQLNVLQ
- VKSND H. Đô L- ơng;
- Cơ quan CSĐT CA H. Đô L- ơng;
- Cơ quan THA hình sự H. Đô L- ơng;
- Chi cục THA dân sự H. Đô L- ơng;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Ngh A;
- L- u hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Văn Khánh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Khánh